

NỘI DUNG HỌC TẬP TẠI NHÀ
Trong thời gian học sinh được nghỉ do dịch Covid – 19
MÔN: ĐỊA LÍ 8

BÀI 41: MIỀN BẮC VÀ ĐÔNG BẮC BẮC BỘ

1. Vị trí và phạm vi lãnh thổ

- Bao gồm khu vực đồi núi tả ngạn sông Hồng và khu đồng bằng Bắc Bộ.
- Miền tiếp giáp với khu vực ngoại chí tuyến và á nhiệt đới Hoa Nam chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa cực đới giá lạnh.

2. Tính chất nhiệt đới bị giảm sút mạnh mẽ, mùa đông lạnh nhất cả nước

- Vào mùa đông miền chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc làm cho nhiệt độ giảm mạnh.
- Mùa hạ: nóng ẩm mưa nhiều.

3. Địa hình phần lớn là đồi núi thấp với nhiều cánh cung mở rộng với nhiều cánh cung mở rộng về phía bắc quy tụ tại Tam Đảo

- Địa hình vùng núi đa dạng: địa hình caxto đá vôi; các cánh đồng giữa núi;...
- Cao nhất miền là khu vực thượng nguồn sông Chảy với nhiều ngọn núi trên 2000m.
- Địa hình đồi núi thấp và đồng bằng mở rộng, tạo điều kiện cho hệ thống sông ngòi phát triển và tỏa rộng khắp miền.

4. Tài nguyên phong phú, đa dạng và nhiều cảnh quan đẹp nổi tiếng

- Miền giàu khoáng sản nhất so với cả nước, nổi bật nhất là than đá (Quảng Ninh, Thái Nguyên), apatit (Lào Cai), quặng sắt (Thái Nguyên), thiếc và Vonfram (Cao Bằng), đá vôi đất sét ở nhiều nơi...
- Miền có nhiều cảnh quan đẹp: Vịnh hạ Long, hồ Ba Bể, Tam Đảo, Ba Vì,...

Bài 42: Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ

1. Vị trí, phạm vi lãnh thổ

Miền thuộc hữu ngạn sông Hồng, từ Lai Châu đến Thừa Thiên - Huế.

2. Địa hình cao nhất Việt Nam

- Đây là miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều dãy núi cao, thung lũng sâu.
- Hướng: các dãy núi chạy theo hướng tây bắc – đông nam, so le nhau, xen giữa là các cao nguyên đá vôi rất đồ sộ.
- Các mạch núi lan ra sát biển, xen với đồng bằng chân núi và những cồn cát trắng.

3. Khí hậu đặc biệt do tác động của địa hình

- Mùa đông đến muộn và kết thúc sớm, nhiệt độ mùa đông cao hơn miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- Mùa hạ gió tây nam bị biến tính trở nên khô nóng đặc biệt là vùng ven biển Đông Trường Sơn.
- Khí hậu thay đổi từ nhiệt đới chân núi tới ôn đới núi cao.

4. Tài nguyên phong phú đa dạng được điều tra, khai thác

- Sông ngòi của miền có độ dốc lớn, có giá trị cao về thủy điện.
- Trong vùng có hàng trăm mỏ và điểm khoáng sản: đất hiếm, crômít, sắt, titan, đá quý và đá vôi.
- Miền có đầy đủ hệ thống các vành đai thực vật ở Việt Nam.
- Tài nguyên biển của vùng rất giàu có.

5. Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

- Cần tích cực bảo vệ và phát triển các hệ sinh thái rừng, ven biển và hải đảo.
- Vùng có nhiều thiên tai: sương muối, giá rét, lũ bùn, lũ quét, bão lũ, gió Tây khô nóng,...

Bài 43: Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ

1. Vị trí, phạm vi lãnh thổ

Bao gồm tàn bộ lãnh thổ phía nam nước ta, từ Đà Nẵng tới Cà Mau. Chiếm 1/2 diện tích lãnh thổ nước ta.

2. Một miền nhiệt đới gió mùa nóng quanh năm, có mùa khô sâu sắc

- Từ dãy Bạch Mã trở vào nam, nhiệt độ trung bình năm cao, 25°C ở đồng bằng và 21°C ở miền núi, biên độ năm nhỏ.
- Chế độ mưa không đồng nhất:

+ Duyên hải Nam Trung Bộ có mùa khô kéo dài, mùa mưa đến muộn và tập trung trong thời gian ngắn.

+ Nam Bộ và Tây Nguyên mùa khô kéo dài 6 tháng (từ tháng 5 đến tháng 10), mùa khô thiếu nước nghiêm trọng.

3. Trường Sơn Nam hùng vĩ và đồng bằng Nam Bộ rộng lớn

- Hình thành trên một miền nền bằng rất cổ được Tân kiến tạo nâng lên mạnh mẽ trở thành Trường Sơn Nam hùng vĩ.

- Đồng bằng Nam Bộ rộng lớn được hình thành do hệ thống sông Đồng Nai-Vàm Cỏ và hệ thống sông Mê Công bồi đắp nên.

4. Tài nguyên phong phú và tập trung, dễ khai thác

a) Khí hậu – đất đai thuận lợi

- Khí hậu, đất đai thuận lợi cho sản xuất nông – lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản quy mô lớn

b) Tài nguyên rừng

- Miền có tài nguyên rừng rất phong phú, nhiều loại sinh thái.

- Trong rừng có nhiều loài sinh vật quý hiếm.

c) Tài nguyên biển trong miền rất đa dạng và có giá trị to lớn

-Các vịnh nước sâu kín đáo để lập hải cảng ở bờ biển Nam Trung Bộ.

-Thêm lục địa phía Đông Nam có trữ lượng lớn

-Các tài nguyên sinh vật biển đa dạng